

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 507/TCT-P.TC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 07 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 – CTCP (“CC1”)**
- Địa chỉ trụ sở chính: 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam
- Điện thoại: 028.38.222.059 Fax: 028.38.290.500
- Email: info@cc1.vn Website: www.cc1.vn
- Vốn điều lệ: 4.746.561.000.000 đồng (căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp điều chỉnh lần thứ 18 ngày 07/07/2026)
- Mã chứng khoán: CC1
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) (bao gồm cả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	11/NQ-ĐHĐCĐ.BT	09/01/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường
2	14/NQ-ĐHĐCĐ	14/05/2026	Nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Hữu Duy Quốc	Thành viên HĐQT Chủ tịch HĐQT	24/05/2024 03/02/2025	
2	Ông Lê Bảo Anh	Thành viên HĐQT Phó chủ tịch HĐQT	12/05/2023 15/05/2023	
3	Ông Nguyễn Thành Vinh	Thành viên HĐQT không điều hành Thành viên độc lập HĐQT	21/01/2021 08/09/2022	
4	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Thành viên HĐQT Phó chủ tịch HĐQT không điều hành	21/04/2025 08/05/2025	
5	Ông Nguyễn Văn Huân	Chủ tịch HĐQT Thành viên HĐQT không điều hành	21/01/2021 03/02/2025	09/01/2026
6	Ông Trần Hữu Phong	Thành viên HĐQT không điều hành	09/01/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phan Hữu Duy Quốc	13	100%	
2	Ông Lê Bảo Anh	13	100%	
3	Ông Nguyễn Thành Vinh	13	100%	
4	Ông Nguyễn Văn Ngọc	13	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Huân	1	100%	Miễn nhiệm 09/01/2026
6	Ông Trần Hữu Phong	12	100%	Bổ nhiệm 09/01/2026

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (“TGD”):

Công tác giám sát của HĐQT đối với Ban TGD được thực hiện thường xuyên. Trong 6 tháng đầu năm 2026 đã thực hiện như sau:

- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức ĐHĐCĐ bất thường tổ chức ngày 09/01/2026.; chỉ đạo rà soát bổ sung sửa đổi Điều lệ của CC1, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế nội bộ về quản trị và các tài liệu văn kiện trình ĐHĐCĐ bất thường thông qua.
- Chỉ đạo và giám sát việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản vào tháng 05/2026.
- Chỉ đạo xây dựng và giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, KPI của công ty mẹ và công ty con năm 2026 cho ban TGD và các công ty con; giám sát việc thực hiện kế hoạch đã giao.
- Chỉ đạo chiến lược và xây dựng chỉ số ESG.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ bất thường và HĐQT theo đúng nội dung đã đề ra.
- Cử thành viên tham dự các cuộc họp giao ban của Ban TGD, các cuộc họp về đầu tư, hợp tác, liên danh, liên kết, vv... do Ban TGD chủ trì. Chỉ đạo và giám sát các hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Ban TGD theo đúng định hướng chiến lược do HĐQT đề ra.
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định.
- Giám sát việc tuân thủ quy trình, quy định và quản trị công ty; phát triển văn hóa doanh nghiệp; đào tạo phát triển nhân tài; chính sách, phúc lợi đối với người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có):

Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán:

- Rà soát, cho ý kiến đối với báo cáo tài chính năm 2025, công bố thông tin và các nội dung kiểm toán độc lập; yêu cầu các đơn vị liên quan bám sát tiến độ, bảo đảm chất lượng hồ sơ, tài liệu;
- Thống nhất trọng tâm triển khai đầu năm 2026 theo hướng tăng tính thực chất của giám sát, chuẩn hóa chế độ báo cáo gửi Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng Quản trị;
- Theo dõi, nhận diện và khuyến nghị xử lý các rủi ro trọng yếu; giám sát việc củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, tuân thủ, quản trị rủi ro và phối hợp với các đơn vị chức năng trong phạm vi được giao.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

III. ỦY BAN KIỂM TOÁN:

1. Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán (“UBKT”):

STT	Thành viên UBKT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên UBKT	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Thành Vinh	Chủ tịch UBKT	16/09/2022	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Văn Ngọc	Thành viên UBKT	16/05/2025	Kỹ sư Cơ Khí và Điện

2. Cuộc họp của UBKT:

Trong 6 tháng đầu năm 2026, UBKT đã tổ chức 01 cuộc họp vào ngày 15/01/2026. Cuộc họp có đủ 02/02 thành viên UBKT tham dự; các nội dung biểu quyết được thông qua với tỷ lệ 100%.

STT	Thành viên UBKT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Thành Vinh	01/01	100%	100%	-
2	Ông Nguyễn Văn Ngọc	01/01	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của UBKT đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông:

- Rà soát, trao đổi về tình hình tài chính, báo cáo tài chính năm 2025, công bố thông tin và các nội dung kiểm toán độc lập;
- Giám sát việc duy trì và củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, tuân thủ và quản trị rủi ro, tập trung vào các nội dung có ảnh hưởng đến chất lượng lợi nhuận và an toàn tài chính của Tổng Công ty;
- Theo dõi việc thực hiện các nội dung cần trình Hội đồng Quản trị hoặc cần tiếp tục theo dõi theo thẩm quyền, làm cơ sở để Hội đồng Quản trị giám sát các vấn đề quản trị trọng yếu.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các bộ phận chuyên môn trong việc thu thập thông tin, hồ sơ, dữ liệu phục vụ công tác giám sát của Ủy ban Kiểm toán;
- Yêu cầu Ban Điều hành và các bộ phận liên quan tiếp tục phối hợp chặt chẽ đối với công tác báo cáo tài chính năm 2025, công bố thông tin và kiểm toán độc lập;
- Thúc đẩy chuẩn hóa chế độ báo cáo gửi Ủy ban Kiểm toán và Hội đồng Quản trị theo hướng rõ đầu mối, rõ thời hạn, rõ trách nhiệm phản hồi;

- Cập nhật các vấn đề rủi ro trọng yếu và kiến nghị phương án kiểm soát, khắc phục tới Hội đồng Quản trị trong phạm vi chức năng giám sát.

5. Hoạt động khác của UBKT (nếu có):

- Định hướng trọng tâm hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2026 theo hướng nâng cao tính thực chất của giám sát, tăng cường giám sát theo rủi ro và theo dõi khắc phục;
- Phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ và các đơn vị chức năng nhằm nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát, theo dõi khuyến nghị và củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Quan tâm đến các nội dung quản trị hiện đại như ESG, chuyển đổi số, ERP, dữ liệu quản trị và kiểm soát trong môi trường số, phù hợp với định hướng nhiệm kỳ 2026 - 2031.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Lê Bảo Anh – TGD	28/03/1981	Kỹ sư Xây dựng	Bổ nhiệm 16/12/2022
2	Ông Đinh Văn Hùng – Phó TGD	10/01/1980	Kỹ sư Xây dựng	Bổ nhiệm 21/11/2022
3	Ông Phạm Lê Hào – Phó TGD	19/02/1981	Thạc sĩ Quản trị điều hành cao cấp	Bổ nhiệm 01/11/2024
4	Ông Hoàng Trung Thanh – Phó TGD	09/06/1971	Kỹ sư Xây dựng	Bổ nhiệm 18/09/2025
5	Ông Lê Việt Hoài – Phó TGD	18/02/1976	Thạc sĩ Quản lý xây dựng	Bổ nhiệm 16/10/2025
6	Ông Lã Thái Hiệp – Phó TGD	28/12/1977	Thạc sĩ	Bổ nhiệm 11/05/2026

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Bà Trần Thị Ngọc Thủy	25/08/1975	Thạc sĩ	Bổ nhiệm 02/10/2023 Miễn nhiệm 01/07/2026
2	Ông Nguyễn Đình Hiếu	16/07/1982	Cử nhân Tài chính kế toán	Bổ nhiệm 01/07/2026

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Ban TGD điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

STT	Chương trình đào tạo	Đối tượng đào tạo	Thời gian đào tạo
1	Hướng dẫn thực hiện Đánh giá Thành tích năm 2025 (PA) và Xây dựng chỉ tiêu công việc (KPI) năm 2026	Nhân sự toàn Công ty	13/01/2026
2	Xây dựng Báo cáo Phát triển bền vững Năm 2025	Nhân sự Cấp Quản lý Bộ phận, Trưởng phòng, Ban lãnh đạo CC1 và các công ty con	16/01/2026
3	Hướng dẫn triển khai xây dựng KPI năm 2026	Nhân sự toàn Công ty	07/03/2026
4	Quy trình xử lý khủng hoảng truyền thông, Quy định về phát ngôn trước công chúng và quan hệ báo chí	Nhân sự Cấp Quản lý Bộ phận, Trưởng phòng, Ban lãnh đạo CC1 và các công ty con	03/04/2026
5	Huấn luyện ATVSLĐ (Nhóm 1,2,3,4)	Nhân sự toàn Công ty	09/04/2026
6	Nâng cao năng lực QLCL cho CHT/GĐDA	Chỉ Huy Trưởng/Giám đốc Dự án	24/04/2026
7	Kỹ năng sử dụng AI Trong Công Việc	Nhân sự toàn Công ty	24/06/2026
8	Quản lý Nhân sự tại CC1 - Quy định và hướng dẫn cơ bản	Trưởng phòng, Quyền Trưởng phòng, Phụ trách phòng, Giám đốc Dự án, Chỉ Huy Trưởng	08/05/2026
9	Đại sứ văn hóa	Nhân sự toàn Công ty	12/06/2026
10	Năng lực thực hành AI trong công việc - Claude	Nhân sự toàn Công ty	24/06/2026

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Theo Phụ lục 02 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Theo Phụ lục 03 đính kèm.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Theo Phụ lục 03 đính kèm.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Theo Phụ lục 03 đính kèm.*
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác là thành viên HĐQT, TGD điều hành: *Theo Phụ lục 03 đính kèm.*
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên UBKT, TGD và người quản lý khác: *Không có.*

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Theo Phụ lục 04 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Theo Phụ lục 05 đính kèm.*

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: P.TC, P.HC *hu*

hll

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Phan Hữu Duy Quốc

PHỤ LỤC 1

CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/NQ-HĐQT	8/01/2026	Chấp thuận chủ trương dùng các tài sản thuộc sở hữu của CC1 để bảo lãnh cho bên thứ ba.	100%
2	04/NQ-HĐQT	8/01/2026	Chấp thuận chủ trương dùng các tài sản thuộc sở hữu của CC1 để bảo lãnh cho bên thứ ba.	100%
3	06/NQ-HĐQT	8/01/2026	Chấp thuận sử dụng hạn mức tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội - Chi nhánh TP.HCM.	100%
4	08/NQ-HĐQT	8/01/2026	Chấp thuận sử dụng hạn mức tín dụng mới được cấp bởi Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Hà Nội.	100%
5	09/QĐ-HĐQT	9/01/2026	Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông bất thường.	100%
6	10/QĐ-HĐQT	9/01/2026	Ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông bất thường.	100%
7	12/QĐ-HĐQT	16/01/2026	Phê duyệt và ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP.	100%
8	14/NQ-HĐQT	21/01/2026	Thành lập Ban kiểm phiếu bổ sung Đại hội đồng cổ đông bất thường.	100%
9	17/NQ-HĐQT	21/01/2026	Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
10	18/NQ-HĐQT	21/01/2026	Triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư, danh sách nhà đầu tư được chào bán, phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài.	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
11	19/NQ-HĐQT	21/01/2026	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư.	100%
12	21/NQ-HĐQT	6/02/2026	Phê duyệt Kế hoạch Kinh doanh năm 2026 Công ty mẹ Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP và các Công ty con.	100%
13	22/QĐ-HĐQT	6/02/2026	Phê duyệt kết quả thành tích KPI của CC1.	100%
14	24/NQ-HĐQT	9/02/2026	Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của CC1 tại Công ty cổ phần Hạ tầng và Năng lượng Miền Nam.	100%
15	26/NQ-HĐQT	11/03/2026	Chấp thuận chủ trương dùng các tài sản thuộc sở hữu của CC1 để bảo lãnh cho bên thứ ba.	100%
16	28/NQ-HĐQT	19/03/2026	Chấp thuận sử dụng hạn mức tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Quân Đội - Sở giao dịch 2.	100%
17	30/NQ-HĐQT	24/03/2026	Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
18	32/NQ-HĐQT	14/04/2026	Thông báo tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
19	34/NQ-HĐQT	22/04/2026	Điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.	100%
20	36/NQ-HĐQT	23/04/2026	Thành lập Chi nhánh Tổng Công ty Xây dựng số 1- CTCP tại tỉnh Bắc Ninh.	100%
21	38/NQ-HĐQT	4/05/2026	Phê duyệt Bộ tài liệu, văn kiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%
22	39/NQ-HĐQT	4/05/2026	Thành lập Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
23	41/NQ-HĐQT	8/05/2026	Phê duyệt và ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc Dự án Nhà máy nhiệt điện Na Dương II.	100%
24	43/NQ-HĐQT	11/05/2026	Bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng số 1-CTCP.	100%
25	45/NQ-HĐQT	14/05/2026	Chấm dứt hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và bổ nhiệm Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính trụ sở chính, Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2025 của CC1.	100%
26	47/NQ-HĐQT	26/05/2026	Chấp thuận sử dụng hạn mức tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.	100%
27	49/NQ-HĐQT	10/06/2026	Triển khai phân phối cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư.	100%
28	51/NQ-HĐQT	10/06/2026	Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
29	53/NQ-HĐQT	18/06/2026	Phê duyệt và ủy quyền thực hiện các hợp đồng, giao dịch thuộc Dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường kết nối sân bay Gia Bình với Thủ đô Hà Nội (đoạn qua địa bàn tỉnh Bắc Ninh) từ Km9+00 đến Km27+766 (không bao gồm công tác giải phóng mặt bằng) theo phương thức đối tác công tư (PPP), loại hợp đồng Xây dựng – chuyển giao (BT), thanh toán bằng quỹ đất.	100%
30	55/NQ-HĐQT	18/06/2026	Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ.	100%
31	58/NQ-HĐQT	24/06/2026	Sửa đổi Điều lệ, đăng ký thay đổi nội dung trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung với HNX.	100%
32	60/NQ-HĐQT	27/06/2026	Chấp thuận sử dụng hạn mức tín dụng được cấp bởi Ngân hàng TMCP Nam Á	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
33	62/NQ-HĐQT	29/06/2026	Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của CC1 tại công ty TNHH CC1 Cát Lái	100%
34	63/NQ-HĐQT	29/06/2026	Cử người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của CC1 tại công ty TNHH CC1 Long Hưng.	100%
35	65/NQ-HĐQT	30/06/2026	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng số 1- CTCP	100%
36	66/NQ-HĐQT	30/06/2026	Bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng số 1- CTCP.	100%

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phan Hữu Duy Quốc	-	Chủ tịch HĐQT					24/05/2024	-	-	Người nội bộ
2	Lê Bảo Anh	091C805381	Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD					30/11/2020	-	-	Người nội bộ
3	Nguyễn Thành Vinh	-	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT					21/01/2021	-	-	Người nội bộ
4	Nguyễn Văn Huân	091C826666	Thành viên HĐQT					21/01/2021	09/01/2026	-	Người nội bộ
5	Nguyễn Văn Ngọc	-	Phó chủ tịch HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT					18/07/2022	-	-	Người nội bộ
6	Trần Hữu Phong	-	Thành viên HĐQT không điều hành					09/01/2026	-	-	Người nội bộ
7	Đinh Văn Hùng	-	Phó TGD					21/11/2022	-	-	Người nội bộ
8	Phạm Lê Hào	-	Phó TGD					01/11/2024	-	-	Người nội bộ
9	Hoàng Trung Thanh	-	Phó TGD					18/09/2025	-	-	Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
10	Lê Việt Hoài	-	Phó TGD					16/10/2025	-	-	Người nội bộ
11	Lã Thái Hiệp	-	Phó TGD kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin					11/05/2026	-	-	Người nội bộ
12	Trần Thị Ngọc Thủy	-	Kế toán trưởng					22/04/2023	01/07/2026	-	Người nội bộ
13	Nguyễn Đình Hiếu	-	Kế toán trưởng					01/07/2026	-	-	Người nội bộ
14	Giang Quốc Hiệp	-	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ					03/01/2023	-	-	Người nội bộ
15	Mai Thái Thị Hà Thủy	-	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký HĐQT					03/01/2023	-	-	Người nội bộ
16	Công ty CP Xây dựng Số 1 Việt Quang	-	-	0304654396	14/03/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	34-36 đường số 2, khu dân cư Cityland, Phường An Nhơn, TP.HCM	27/06/2008	-	-	Công ty con
17	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cầu Đồng Nai	-	-	3600990139	21/03/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 939A, đường Xa lộ Hà Nội, khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai	01/03/2011	-	-	Công ty con
18	Công ty TNHH Bê Tông Đức Sẵn VINA-PSMC	-	-	1100636640	22/07/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An	Lô 1699, Cụm công nghiệp Long Định, Xã Long Cang, Tỉnh Tây Ninh	26/09/2016	-	-	Công ty con
19	Công ty CP Xây dựng và Thiết bị CC1	-	-	0318290276	30/01/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Tầng 12 Tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	19/01/2024	-	-	Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
20	Công ty CP Xây dựng Số 1 Việt Hưng	-	-	0306118182	08/10/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	136 – 138 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.HCM	08/10/2008	-		Công ty liên kết
21	Công ty CP Xây dựng và Khai thác Vật liệu Xây dựng Miền Trung	-	-	4300208380	12/06/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi	Km 1052, QL1A, tổ dân phố Trường Thọ Tây, Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi	23/06/2015	-		Công ty liên kết
22	Công ty CP Xây dựng Số Một Việt Tổng	-	-	0304716204	29/06/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	168/38C Đường D2, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	20/06/2010	-		Công ty liên kết
23	Công ty TNHH Hoa Hướng Dương Sài Gòn	-	-	0318790430	25/12/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Lầu 12, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	25/12/2024	-	-	Công ty liên kết
24	Công ty TNHH Khu công nghiệp Đại Ngãi	-	-	2200813165	18/11/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sóc Trăng	Thửa đất số 93, tờ bản đồ số 76, đường Tỉnh 8, ấp Hội Trung, Xã lịch Hội Thượng, TP Cần Thơ	18/11/2024	-		Công ty liên kết
25	Công ty CP Thương mại Dịch vụ CC1	-	-	0317579890	23/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Tầng 8 Tòa nhà Sailing Tower, 111A Đường Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	23/11/2022	-	-	Công ty liên kết
26	Công ty TNHH CC1 Cát Lái	-	-	3604073528	06/01/2026	Sở Tài chính Đồng Nai	Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Hưng, Thành phố Đồng Nai, Việt Nam	06/01/2026	-	-	Công ty liên kết
27	Công ty CP CC1 - Holdings	-	-	0313994575	05/09/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	38 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM	05/12/2022	-		Cổ đông lớn
28	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam - CN TP.HCM	-	-	3500881545-002	24/07/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	93-95 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP.HCM	21/01/2021	-		Công ty có liên quan – TV HĐQT độc lập (Ông) Nguyễn Thành Vinh là Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
29	Công ty TNHH Đầu tư BT Cam Lộ - Túy Loan	-	-	0106028622	05/11/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội	475 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Liệt, Hà Nội	30/11/2020	-		Công ty có liên quan – Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD – (Ông) Lê Bảo Anh là Thành viên HĐQT
30	Công ty CP Đầu tư Nhân Phúc Đức	-	-	0309325155	29/09/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	111A Đường Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	01/06/2020	-		Công ty có liên quan – Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD – (Ông) Lê Bảo Anh là TGD
31	CTCP Xây dựng Số Một - Việt Nguyên	-	-	0304762338	19/05/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	60 Đường 2, Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình, TP.HCM	29/11/2022	-		Công ty có liên quan – Phó chủ tịch HĐQT kiêm TV UBKT (Ông) Nguyễn Văn Ngọc là Thành viên HĐQT
32	Công ty TNHH Đầu tư Đường ven biển Hải Phòng	-	-	0201793207	19/06/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng	Thửa LK2-27, Khu nhà ở Anh Dũng V, Phường Hưng Đạo, TP Hải Phòng	09/02/2018	-	-	Công ty có liên quan – Phó chủ tịch HĐQT kiêm TV UBKT (Ông) Nguyễn Văn Ngọc là Thành viên HĐQT
33	Công ty CP Xây Lắp CC1 (tên cũ: Công ty CP Vật liệu Xây dựng 3H)	-	-	0317605156	13/12/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Phòng 1203, Lầu 12, Tòa nhà Sailing Tower, 111A đường Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	04/02/2026	-	-	Công ty có liên quan – Phó TGD (Ông) Hoàng Trung Thanh là Chủ tịch HĐQT

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

PHỤ LỤC 3

**GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY,
CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ, CÁC ĐỐI TƯỢNG KHÁC**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
1	Chi nhánh Tổng Công ty Xây dựng số 1 – CTCP tại Hà Nội	Chi nhánh	0301429113-006	28/07/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội	Số 45, ngõ 61, ngách 17, phố Phùng Chí Kiên, Phường Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	232.111.486
									Phải trả nội bộ dài hạn	472.135.261
2	Chi nhánh Tổng Công ty Xây dựng số 1 – CTCP tại Miền Trung	Chi nhánh	0301429113-007	04/03/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Đà Nẵng	116 Hồ Tùng Mậu, Phường Hòa Khánh, Thành phố Đà Nẵng	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	5.469.992.176
									Phải trả nội bộ dài hạn	18.287.668.136
3	Chi nhánh Tổng Công ty Xây dựng số 1 – CTCP tại Campuchia	Chi nhánh	3000068944	11/06/2021	Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia	Lô 185 Phòng 1508, Tầng 15, St,329 Ph,3 Sk,Boeng Kak 2 Kh, Tuol Kouk, Phnom Penh. Campuchia	01/01/2026 – 30/06/2026		Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	699.600.000
									Phải thu nội bộ ngắn hạn	281.500.000
4	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Đồng Tháp	Chi nhánh	0301429113-008	11/10/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp	79, Lê Thị Riêng, Phường Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải trả nội bộ ngắn hạn	15.631.782.050
5	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Phú Yên	Chi nhánh	0301429113-010	27/12/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Phú Yên	99 Lê Thành Phương, Phường Tuy Hoà, Tỉnh Đắk Lắk	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải trả nội bộ ngắn hạn	32.996.658.791
6	Công ty TNHH Đầu tư BT Cam Lộ - Tuy Loan	Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD – (Ông) Lê Bảo Anh là Thành viên HĐQT	0106028622	05/11/2012	Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	Số 475 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu ngắn hạn của khách hàng	22.884.276.327

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
7	Công ty CP Đầu tư Nhân Phúc Đức	Phó chủ tịch HĐQT kiêm TGD – (Ông) Lê Bảo Anh là Thành viên HĐQT kiêm TGD	0309325155	29/09/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Tòa Nhà Sailing Tower, 111A Đường Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 – 30/06/2026		Trả trước cho người bán ngắn hạn	303.852.521
8	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Cầu Đồng Nai	Công ty con	3600990139	21/03/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 939A, đường Xa lộ Hà Nội, khu phố Bình Dương, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu dài hạn khác	504.067.333.559
									Phải trả dài hạn khác	502.259.675.532
9	Công ty TNHH Bê Tông Đức Sẵn VINA-PSMC	Công ty con	1100636640	22/07/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An	Lô 1699, Cụm công nghiệp Long Định, Xã Long Cang, Tỉnh Tây Ninh	01/01/2026 – 30/06/2026		Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	4.077.800.000
									Phải thu ngắn hạn khác	3.082.560.421
									Trả trước cho người bán ngắn hạn	999.962.400
10	Công ty CP Xây dựng Số 1 Việt Quang	Công ty con	0304654396	14/03/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	34 - 36 đường số 2, khu dân cư Cityland, Phường An Nhơn, TP.HCM	01/01/2026 – 30/06/2026		Doanh thu hoạt động khấu trừ xây lắp	1.137.993.059
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	217.408.988.410
									Phải thu ngắn hạn của khách hàng	73.430.514.761
									Phải thu ngắn hạn khác	496.734.614
									Trả trước cho người bán ngắn hạn	112.591.460.494
									Phải trả người bán dài hạn	75.512.620.267

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
11	Công ty CP Xây dựng Số 1 Việt Hưng	Công ty liên kết	0306118182	08/10/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	136 - 138 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 – 30/06/2026		Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	100.315.615.328
									Doanh thu hoạt động khấu trừ xây lắp	850.015.324
									Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.329.847.476
									Lãi bán hàng trả chậm	127.553.984
									Lãi cho vay và phí quản lý khoản vay	627.946.816
									Trả trước cho người bán ngắn hạn	649.717.732.625
									Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4.888.792.386
									Phải thu về cho vay ngắn hạn	13.999.694.468
									Phải thu về cho vay dài hạn	7.620.644.099
									Phải thu ngắn hạn khác	114.442.000
									Phải thu dài hạn khác	6.165.070.599
									Phải trả người bán dài hạn	31.752.634.466
12	Công ty CP Xây dựng Số Một Việt Tổng	Công ty liên kết	0304716204	29/06/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	168/38C Đường D2, Phường Thanh Mỹ Tây, TP Hồ Chí Minh	01/01/2026 – 30/06/2026		Trả trước cho người bán ngắn hạn	39.143.753.135
									Phải thu ngắn hạn khác	466.667.000
									Phải trả người bán dài hạn	3.790.733.687
13	Công ty CP Xây dựng và Khai thác VLXD Miền Trung	Công ty liên kết	4300208380	12/06/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Quảng Ngãi	Km 1052, QL1A, tổ dân phố Trường Thọ Tây, Phường Trương Quang Trọng, Tỉnh Quảng Ngãi	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4.004.737.951
									Trả trước cho người bán ngắn hạn	66.680.543.502

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
14	Công ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ CC1	Công ty liên kết	0317579890	22/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	111A đường Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 – 30/06/2026		Doanh thu cung cấp dịch vụ	45.000.000
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	1.647.540.015.955
									Phải thu ngắn hạn khác	60.280.838.880
									Phải trả người bán ngắn hạn	557.221.159.434
									Người mua trả tiền trước ngắn hạn	24.327.492.805
15	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Bắc Ninh	Chi nhánh	0301429113-015	14/05/2026	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bắc Ninh	Thôn Chàng, Xã Lục Nam, Tỉnh Bắc Ninh	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	197.010.769
16	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Sóc Trăng	Chi nhánh	0301429113-009	25/12/2023	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng	Thửa đất số 93, tờ bản đồ số 76, đường Tỉnh 8, ấp Hội Trung, Xã Lịch Hội Thượng, Thành phố Cần Thơ	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	40.774.417.028
									Phải trả nội bộ ngắn hạn	4.766.910.098
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	1.200.870.000
17	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Đồng Nai	Chi nhánh	0301429113-012	22/01/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai	Số 1179, Quốc lộ 51, ấp Xóm Gốc, Xã Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	5.288.184.175
									Phải trả nội bộ ngắn hạn	2.677.222.102
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	13.052.862.495
18	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Đắk Lắk	Chi nhánh	0301429113-011	19/01/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đắk Lắk	Thửa đất số 198, Tờ bản đồ số 14, Thôn 16, Xã Ea Knuéc, Tỉnh Đắk Lắk	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu nội bộ ngắn hạn	490.555.222

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
19	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Và Thiết Bị CC1	Công ty con	0318290276	30/01/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Tầng 12 Tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải thu ngắn hạn của khách hàng	1.075.751.764
									Phải thu ngắn hạn khác	31.432.772.849
									Trả trước cho người bán ngắn hạn	274.684.325.191
									Phải trả người bán dài hạn	2.091.629.640
									Doanh thu hoạt động khấu trừ xây lắp	81.958.848
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	41.197.522.659
20	Chi Nhánh Tổng Công Ty Xây Dựng Số 1 - CTCP Tại Tỉnh Đắk Nông	Chi nhánh	0301429113-014	08/04/2025	Sở Tài chính Tỉnh Đắk Nông	Đường Hùng Vương, Tổ dân phố 5, Phường Đông Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải trả nội bộ ngắn hạn	6.397.800.855
									Mua hàng hóa, dịch vụ bằng hình thức giao thầu	6.311.757.960
21	Công ty TNHH Hoa Hướng Dương Sài Gòn	Công ty liên kết	0318790430	25/12/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	Lầu 12, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	01/01/2026 – 30/06/2026		Phải trả ngắn hạn khác	306.600.000.000
									Người mua trả tiền trước ngắn hạn	176.000.000.000
									Doanh thu cung cấp dịch vụ	72.000.000
22	Công ty CP CC1 - Holdings	Cổ đông lớn	0313994575	05/09/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	38 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM	01/01/2026 – 30/06/2026		Doanh thu cung cấp dịch vụ	150.000.000
									Doanh thu từ chuyển nhượng cổ phần	540.000.000.000
									Phải thu ngắn hạn của khách hàng	231.000.000
									Phải thu ngắn hạn khác	351.074.398.679
									Phải trả ngắn hạn khác	111.000.000.000
23	Công ty TNHH Hoa Hướng Dương Sài Gòn	Công ty liên kết	0318790430	25/12/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	Lầu 12, 111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	tháng 3/2026	Quyết định số 02/QĐ-TCT ngày 27/02/2026	Góp tăng vốn do công ty tăng vốn điều lệ	350.000.000.000

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (Đơn vị tính: đồng)
24	Công ty Cổ phần Thương Mại Dịch Vụ CCI	Công ty liên kết	0317579890	23/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh	111A Pasteur, Phường Sài Gòn, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	tháng 6/2026	Nghị quyết số 2505/NQ-ĐHĐCĐ-TRADING ngày 25/05/2026 và Thông báo số 2306/TB-CCI/TRADING ngày 23/06/2026 của Công ty Cổ phần Thương Mại Dịch Vụ CCI	Chia cổ tức năm 2025	5.040.000.000
							tháng 6/2026	Quyết định số 11.2/QĐ-TCT ngày 22/05/2026	Góp tăng vốn do công ty tăng vốn điều lệ	136.500.000.000
25	Công ty Cổ phần Xây Dựng Số 1 Việt Hưng	Công ty liên kết	0306118182	8/10/2008	Sở Tài chính TP Hồ Chí Minh	136-138 Cô Bắc, Phường Cầu Ông Lãnh, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam	tháng 3/2026		Tăng vốn thông qua bù trừ công nợ	680.000.000
26	Công ty TNHH KCN Đại Ngãi	Công ty liên kết	2200813165	18/11/2024	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Sóc Trăng	C3-08, Khu nhà ở thương mại Trần Quang Diệu, đường Trần Quang Diệu, Khóm 4, Phường 2, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam	tháng 06/2026	Quyết định số 19/QĐ-TCT ngày 26/06/2026	Chuyển nhượng toàn bộ vốn góp	540.000.000.000
27	Công ty TNHH CCI Cát Lái	Công ty liên kết	3604073528	6/1/2026	Sở Tài chính TP Đồng Nai	Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Hưng, TP Đồng Nai, Việt Nam	tháng 04/2026	Nghị quyết số 134/NQ-HĐQT ngày 25/12/2025	Góp vốn thành lập	602.000.000
28	Công ty TNHH CCI Long Hưng	Công ty đầu tư khác	3604073704	6/1/2026	Sở Tài chính TP Đồng Nai	Số 1, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Phường Long Hưng, TP Đồng Nai, Việt Nam	tháng 04/2026	Nghị quyết số 135/NQ-HĐQT ngày 25/12/2025	Góp vốn thành lập	228.000.000
29	Công ty TNHH ĐT BT Cam Lộ Túy Loan	Công ty đầu tư khác	0106028622	11/5/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	Số 475, đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội	tháng 04/2026		Lợi nhuận từ đầu tư	9.642.955.000
							tháng 02/2026		Góp tăng vốn	593.457.000

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	PHAN HỮU DUY QUỐC	-	Chủ tịch HĐQT					-	-	24/05/2024	-
2	Trần Mai Anh	-	-					-	-	24/05/2024	Vợ
3	Phan Mai Phương	-	-					-	-	24/05/2024	Con
4	Phan Hữu Anh Khôi	-	-					-	-	24/05/2024	Con
5	Phan Hữu Phước	-	-					-	-	24/05/2024	Bố
6	Nguyễn Thị Xuân	-	-					-	-	24/05/2024	Mẹ
7	Trần Ngọc Chính	-	-					-	-	24/05/2024	Bố vợ
8	Nguyễn Thị Thuý	-	-					-	-	24/05/2024	Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
9	Phan Hữu Anh Quân	-	-					-	-	24/05/2024	Anh trai
10	Nguyễn Thị Như Quỳnh	-	-					-	-	24/05/2024	Chị dâu
11	Phan Hữu Thái Bình	-	-					-	-	24/05/2024	Em trai
12	Trần Thị Thuỳ Trang	-	-					-	-	24/05/2024	Em dâu
13	Phan Hữu Trọng Anh	-	-					-	-	24/05/2024	Em trai
14	Nguyễn Thanh Kim Mai	-	-					-	-	24/05/2024	Em dâu
15	Phan Hữu Trọng Hiền	-	-					-	-	24/05/2024	Em trai
16	Đỗ Thị Huyền Nga	-	-					-	-	24/05/2024	Em dâu
17	Trần Quỳnh Anh	-	-					-	-	24/05/2024	Em vợ
18	LÊ BẢO ANH	091C805381	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD					15.227.764	3,21%	30/11/2020	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
19	Trần Thị Kim Anh	-	-					-	-	30/11/2020	Vợ
20	Lê Trần Bảo Khang	-	-					-	-	30/11/2020	Con
21	Lê Trần Bảo Long	-	-					-	-	30/11/2020	Con
22	Lê Thuận	-	-					-	-	30/11/2020	Bố
23	Nguyễn Thị Lan	-	-					-	-	30/11/2020	Mẹ
24	Trần Văn Trọng	-	-					-	-	30/11/2020	Bố vợ
25	Nguyễn Thị Đáng	-	-					-	-	30/11/2020	Mẹ vợ
26	Lê Thị Kim Anh	-	-					-	-	30/11/2020	Chị
27	Lê Tuấn Anh	-	-					-	-	30/11/2020	Anh
28	Huỳnh Quang Nhật	-	-					-	-	30/11/2020	Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
29	Lâm Hoàng Cát Tiên	-	-					-	-	30/11/2020	Chị dâu
30	Công ty TNHH Đầu tư BT Cam Lộ - Tuy Loan	-	-	0106028622	05/11/2012	Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội	475 đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Liệt, Hà Nội	-	-	01/09/2012	Thành viên HĐQT
31	Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cầu Đồng Nai	-	-	3600990139	21/03/2008	Sở KH&ĐT Tỉnh Đồng Nai	939A Xa lộ Hà Nội, Khu phố Bình Dương, Phường Long Bình Tân, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	-	-	01/06/2015	Thành viên HĐQT
32	Công ty CP Đầu tư Nhân Phúc Đức	-	-	0309325155	29/09/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM	111A Đường Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	-	-	01/06/2020	TGD
33	NGUYỄN THÀNH VINH	-	Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT					-	-	21/01/2021	-
34	Nguyễn Xuân Nhung	-	-					-	-	21/01/2021	Vợ
35	Nguyễn Xuân Nhi	-	-					-	-	21/01/2021	Con
36	Nguyễn Thành Long	-	-					-	-	21/01/2021	Con
37	Nguyễn Văn Lân	-	-					-	-	21/01/2021	Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
38	Phan Thị Mơ	-	-					-	-	21/01/2021	Mẹ
39	Nguyễn Đồng Ngõ	-	-					-	-	21/01/2021	Bố vợ
40	Nguyễn Thị Mộng Thu	-	-					-	-	21/01/2021	Mẹ vợ
41	Nguyễn Hà Nam	-	-					-	-	21/01/2021	Anh
42	Nguyễn Thị Kim Thanh	-	-					-	-	21/01/2021	Chị dâu
43	Nguyễn Thế Hiển	-	-					-	-	21/01/2021	Em
44	Tổng Thị Thanh	-	-					-	-	21/01/2021	Em dâu
45	Nguyễn Hà Vũ	-	-					-	-	21/01/2021	Em
46	Trần Thúy Vi	-	-					-	-	21/01/2021	Em dâu
47	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam - CN TP.HCM	-	-	3500881545-002	24/07/2013	Sở KH&ĐT TP.HCM	93-95 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP.HCM	-	-	21/01/2021	Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
48	NGUYỄN VĂN NGỌC	-	Phó chủ tịch HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT					-	-	18/07/2022	-
49	Trần Thị Quỳnh Như	091C852132	-					1.220.108	0,31%	18/07/2022	Vợ
50	Nguyễn Ngọc Gia Uy	-	-					-	-	18/07/2022	Con
51	Nguyễn Ngọc Gia Hân	-	-					-	-	18/07/2022	Con
52	Nguyễn Ngọc Gia Khánh	-	-					-	-	18/07/2022	Con
53	Nguyễn Ngọc Gia Khang	-	-					-	-	18/07/2022	Con
54	Nguyễn Văn Tuyển	-	-					-	-	18/07/2022	Bố
55	Đinh Thị Loan	-	-					-	-	18/07/2022	Mẹ
56	Trần Bình Phương	-	-					-	-	18/07/2022	Bố vợ
57	Trần Thị Như Hà	-	-					-	-	18/07/2022	Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
58	Nguyễn Thị Phương	-	-					-	-	18/07/2022	Chị
59	Đặng Văn Thiện	-	-					-	-	18/07/2022	Anh rể
60	Nguyễn Ngọc Vĩnh	-	-					-	-	18/07/2022	Em
61	Đỗ Thị Nường	-	-					-	-	18/07/2022	Em dâu
62	Nguyễn Thị Linh	-	-					-	-	18/07/2022	Em
63	Đinh Tấn Hiệp	-	-					-	-	18/07/2022	Em rể
64	Công ty TNHH Bê tông đúc sẵn Vina - PSMC	-	-	1100636640	22/07/2008	Sở KH&ĐT Tỉnh Long An	Lô 1699, Cụm công nghiệp Long Định, Xã Long Cang, Tây Ninh	-	-	28/01/2022	Chủ tịch HĐQT
65	CTCP Xây dựng Số 1 Việt Quang	-	-	0304654396	14/03/2008	Sở KH&ĐT TP.HCM	34 - 36 đường số 2, khu dân cư Cityland, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh	-	-	30/12/2021	Chủ tịch HĐQT
66	Công ty TNHH Đầu tư Đường ven biển Hải Phòng	-	-	0201793207	19/06/2017	Sở KH&ĐT Tỉnh Hải Phòng	Thửa LK2-27, Khu nhà ở Anh Dũng V, Phường Hưng Đạo, TP Hải Phòng	-	-	03/11/2022	Thành viên HĐQT
67	CTCP Xây dựng Số Một - Việt Nguyên	-	-	0304762338	19/05/2008	Sở KH&ĐT TP.HCM	60 Đường 2, Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh	-	-	29/11/2022	Thành viên HĐQT không điều hành

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
68	TRẦN HỮU PHONG	-	Thành viên HĐQT không điều hành					-	-	09/01/2026	
69	Lê Thị Kim Thơ	-	-					-	-	09/01/2026	Vợ
70	Trần Phong Điền	-	-					-	-	09/01/2026	Con
71	Trần Phong Gia Nhi	-	-					-	-	09/01/2026	Con
72	Lê Kim Hùng	-	-					-	-	09/01/2026	Bố vợ
73	Trần Anh Mỹ	-	-					-	-	09/01/2026	Mẹ vợ
74	CTCP Xây dựng Số Một - Việt Nguyên	-	-	0304762338	19/05/2008	Sở KH&ĐT Tp.HCM	60 Đường 2, Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình, TP Hồ Chí Minh	-	-	09/01/2026	Thành viên HĐQT
75	CTCP Xây dựng Số 1 Việt Quang	-	-	0304654396	14/03/2008	Sở KH&ĐT Tp.HCM	34 - 36 đường số 2, khu dân cư Cityland, Phường An Nhơn, TP Hồ Chí Minh	-	-	09/01/2026	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
76	ĐINH VĂN HÙNG	-	Phó TGD					21.751	0,005%	21/11/2022	-
77	Trần Thị Ánh Tuyết	-	-					-	-	21/11/2022	Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
78	Đinh Văn Hoàng Quân	-	-					-		21/11/2022	Con
79	Đinh Văn Hiền Minh	-	-					-	-	21/11/2022	Con
80	Đinh Trần Bảo Trâm	-	-					-	-	21/11/2022	Con
81	Đinh Văn Mạo	-	-					-	-	21/11/2022	Bố
82	Nguyễn Thị Trúc	-	-					-	-	21/11/2022	Mẹ
83	Trần Vũ Nhân	-	-					-	-	21/11/2022	Bố vợ
84	Siêu Thị Ái Liên	-	-					-	-	21/11/2022	Mẹ vợ
85	PHẠM LÊ HÀO	-	Phó TGD					-	-	01/11/2024	-
86	Lê Thị Quế	-	-					-	-	01/11/2024	Mẹ
87	Phạm Hùng Nghi	-	-					-	-	-	Bố (Đã mất)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
88	Nguyễn Minh Tâm	-	-					-	-	01/11/2024	Bố vợ
89	Võ Thị Hồng Sơn	-	-					-	-	01/11/2024	Mẹ vợ
90	Nguyễn Vũ Minh Trang	-	-					-	-	01/11/2024	Vợ
91	Phạm Thái An	-	-					-	-	01/11/2024	Con
92	Phạm Bình An	-	-					-	-	01/11/2024	Con
93	Nguyễn Minh Đức	-	-					-	-	01/11/2024	Anh Em vợ
94	HOÀNG TRUNG THANH	-	Phó TGD					7.722	0,002%	18/9/2025	-
95	Hoàng Thị Loan	-	-					3.256	0,001%	18/9/2025	Vợ
96	Hoàng Hóa Ngu	-	-					-	-	18/9/2025	Bố
97	Nguyễn Thị Mận	-	-					-	-	18/9/2025	Mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
98	Hoàng Văn Hùng	-	-					-	-	18/9/2025	Bố vợ
99	Trần Thị Tuyết	-	-					-	-	-	Mẹ vợ (Đã mất)
100	Hoàng Anh Tuấn	-	-					-	-	18/9/2025	Em
101	Nguyễn Thị Mai	-	-					-	-	18/9/2025	Em dâu
102	Công ty CP Xây Lắp CC1 (tên cũ: Công ty CP Vật liệu Xây dựng 3H)	-	-	0317605156	13/12/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Phòng 1203, Lầu 12, Tòa nhà Sailing Tower, 111A đường Pasteur, Phường Sài Gòn, TP.HCM	-	-	04/02/2026	Chủ tịch HĐQT
103	LÊ VIỆT HOÀI	-	Phó TGĐ					-	-	16/10/2025	-
104	Phạm Thị Thanh Nga	-	-					-	-	16/10/2025	Vợ
105	Lê Kim Mai	-	-					-	-	16/10/2025	Con
106	Lê Thanh Trúc	-	-					-	-	16/10/2025	Con
107	Lê Đình Khẩn	-	-					-	-	16/10/2025	Bố

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
108	Trần Thị Bạch Tuyết	-	-					-	-	16/10/2025	Mẹ
109	Phạm Văn Chiến	-	-					-	-	16/10/2025	Bố vợ
110	Đỗ Thị Mừng	-	-					-	-	16/10/2025	Mẹ vợ
111	Lê Giáng Hương	-	-					-	-	16/10/2025	Chị
112	Lê Thành Nam	-	-					-	-	16/10/2025	Anh
113	Trần Vinh	-	-					-	-	16/10/2025	Anh rể
114	LÃ THÁI HIỆP	-	Phó TGĐ kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin					-	-	11/05/2026	
115	Nguyễn Thị Thu Hiền	-	-					-	-	11/05/2026	Vợ
116	Lã Thy Khuê	-	-					-	-	11/05/2026	Con
117	Lã Trọng Nghĩa	-	-					-	-	11/05/2026	Bố đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
118	Trần Thị Sinh	-	-					-	-	11/05/2026	Mẹ đẻ
119	Nguyễn Thanh Thảo.	-	-					-	-	11/05/2026	Bố vợ
120	Lê Thị Điệp	-	-					-	-	11/05/2026	Mẹ vợ
121	Lã Thị Thu Thảo	-	-					-	-	11/05/2026	Chị ruột
122	Lã Trần Thế Vinh	-	-					-	-	11/05/2026	Em trai
123	Lê Thị Xuân Thu	-	-					-	-	11/05/2026	Em dâu
124	Lã Trần Thanh Thúy	-	-					-	-	11/05/2026	Em ruột
125	NGUYỄN ĐÌNH HIẾU	-	Kế toán trưởng					-	-	01/07/2026	-
126	Nguyễn Thị Hồng	-	-					-	-	01/07/2026	Vợ
127	Nguyễn Đình Khải	-	-					-	-	01/07/2026	Con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
128	Nguyễn Hồng Khải Hân	-	-					-	-	01/07/2026	Con
129	Nguyễn Đình Trường	-	-					-	-	01/07/2026	Bố vợ
130	Nguyễn Thị Song	-	-					-	-	01/07/2026	Mẹ vợ
131	Nguyễn Đình Đê	-	-					-	-	01/07/2026	Bố đẻ
132	Phạm Thị Cúc	-	-					-	-	01/07/2026	Mẹ đẻ
133	Nguyễn Đình Trung	-	-					-	-	01/07/2026	Anh ruột
134	Nguyễn Đình Thuận	-	-					-	-	01/07/2026	Em trai
135	Nguyễn Thị Thanh Thảo	-	-					-	-	01/07/2026	Em ruột
136	GIANG QUỐC HIỆP	-	Trưởng ban Kiểm toán nội bộ					-	-	03/01/2023	-

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
137	Nguyễn Thị Dung	-	-					-	-	03/01/2023	Vợ
138	Giang Nhật Vương	-	-					-	-	03/01/2023	Con
139	Giang Nhật Nam	-	-					-	-	03/01/2023	Con
140	MAI THÁI THỊ HÀ THỦY	-	Người phụ trách quản trị công ty kiêm Thư ký Hội đồng quản trị					8.785	0,002%	03/01/2023	-
141	Nguyễn Dũng Anh	-	-					-	-	03/01/2023	Chồng
142	Nguyễn Bảo Chi Lan	-	-					-	-	03/01/2023	Con
143	Nguyễn Khánh Nam	-	-					-	-	03/01/2023	Con
144	Hoàng Thị Tổ	-	-					-	-	03/01/2023	Mẹ
145	Nguyễn Văn Lâm	-	-					-	-	03/01/2023	Bố chồng

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
146	Phan Thị Thanh Vân	-	-					-	-	03/01/2023	Mẹ chồng
147	Mai Thái Chung	-	-					-	-	03/01/2023	Anh

PHỤ LỤC 5

GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Huân	Cổ đông lớn	43.867.367	11,02%	48.867.367	10,30%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ
2	Công ty CP CC1 - Holdings	Cổ đông lớn	39.794.370	10,00%	49.794.370	10,49%	Mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ